**Phụ lục II**

**TỔNG HỢP Ý KIẾN ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGHỊ ĐỊNH SỐ 35/2019/NĐ-CP**

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-BNNMT ngày / /2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Điều/khoản/điểm** | **Tỉnh/thành phố** | **Nội dung đề xuất/kiến nghị** | **Ghi chú/lý do** |
|  | Điều 2 Đối tượng áp dụng | Điện Biên | Đề nghị bổ sung thêm đối tượng áp dụng của Nghị định này là hộ gia đình, cộng đồng dân cư | **Lí do:** Để đảm bảo thống nhất, phù hợp với quy định tại Khoản 5, Điều 3, Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ về đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính. |
|  | Khoản 1 Điều 3 | VQG Cát Tiên, Thanh Hóa | Kiểm lâm viên là công chức, viên chức thuộc các ngạch Kiểm lâm, biên chế trong cơ quan Kiểm lâm.  | **Lí do:** Phù hợp với Điều 7 Nghị định số 01/2019/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung năm 2024) và đồng bộ với Khoản 2, Điều 25, NĐ35 (sửa đổi bổ sung bởi NĐ07). |
|  | Khoản 4 Điều 3 | Lâm Đồng | Đề nghị mở rộng quy định xử phạt phá rừng trái pháp luật đối với diện tích chưa thành rừng nhưng có cây rừng tái sinh bảo đảm khả năng thành rừng.  | **Lí do:** Theo quy định này thì chỉ xử phạt vi phạm hành chính đối với: (i) rừng trồng chưa thành rừng, (ii) rừng khoanh nuôi tái sinh chưa có trữ lượng (rừng tái sinh tự nhiên hoặc rừng khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên có trữ lượng cây đứng dưới 10 m3/ha); tuy nhiên, thực tế nhiều diện tích đất lâm nghiệp có cây rừng tái sinh tự nhiên (theo diễn thế tự nhiên sẽ sớm thành rừng nếu được quản lý bảo vệ) nhưng tại thời điểm xảy ra vi phạm chưa đảm bảo tiêu chí xác định là rừng theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP (cây rừng chưa đáp ứng chiều cao) lại không thuộc đối tượng xác định rừng khoanh nuôi tái sinh chưa có trữ lượng nên không xử lý được. Do vậy, đề nghị xem xét mở rộng quy định xử phạt vi phạm đối với hành vi phá rừng trái pháp luật đối với diện tích đất chưa thành rừng nhưng có cây rừng tái sinh tự nhiên. |
|  |  | Thanh Hóa | Đề nghị bổ sung thêm quy định về rừng thuần loài tre, nứa thuộc trạng thái rừng nghèo để áp dụng xử phạt vi phạm hành chính, hành vi phá rừng đối với các loại rừng tre, nứa thuần loài nghèo kiệt.  | **Lí do:** Đảm bảo tương đồng với loại rừng khoanh nuôi tái sinh thuộc rừng chưa có trữ lượng (trữ lượng cây đứng dưới 10m3/ha); do đối với rừng tre, nứa đơn vị tính trữ lượng cây đứng là (cây/ha), còn đơn vị tính trữ lượng cây thân gỗ là m3/ha. |
|  | Điều 3 | Hà Nội | Xem xét bổ sung khái niệm từ lán trại  | **Lí do:** để phân biệt với loại nhà khác trong rừng sản xuất, phòng hộ phù hợp với xử lý tại Điều 16 |
|  | Khoản 4 Điều 4 | Đà Nẵng | Hiện chi phí cho việc tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả đối với vụ việc không xác định được đối tượng vi phạm được lấy từ nguồn ngân sách dự phòng cấp cho cơ quan. Hàng năm, cơ quan người có thẩm quyền xây dựng dự toán kinh phí, đề nghị cấp có thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí để thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.  | **Lí do:** Tại đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm hiện không có nguồn kinh phí dự phòng để thực hiện việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả nên đề xuất bổ sung tại Nghị định để quy định chi tiết, thuận lợi cho việc áp dụng |
|  | Khoản 4 Điều 4 | Ninh Bình | Sửa đổi, bổ sung theo hướng các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp mà gây thiệt hại đến rừng nhưng qua thời gian xác minh cơ quan chức năng không xác định được đối tượng vi phạm hành chính thì tổ chức, cá nhân được Nhà nước giao rừng, cho thuê rừng để quản lý, sử dụng hoặc tổ chức, cá nhân nhận khoán bảo vệ rừng phải chịu trách nhiệm pháp lý nhất định.  | **Lí do:** Do rừng là tài sản quốc gia, tài sảncông, nếu tổ chức, cá nhân được giao quản lý mà thiếu trách nhiệm gây thiệt hại tài sản thì phải chịu trách nhiệm với hành vi quản lý của mình. |
|  | Điều 4 Hình thức khắc phục hậu quả | Điện Biên | Đề nghị bổ sung thêm đối tượng là **hộ gia đình, cộng đồng dân cư** có thể áp dụng hình thức xử phạt, chính, bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả theo khoản 1, Điều 4 Nghị định này.  | **Lí do:** Để đảm bảo thống nhất, phù hợp với quy định tại Khoản 5, Điều 3, Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ về đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính (bao gồm: cá nhân; tổ chức; hộ kinh doanh, **hộ gia đình, cộng đồng dân cư**,...) |
|  | Khoản 1 Điều 5 | Lâm Đồng | Đề nghị quy định phương pháp xác định diện tích (theo Thông tư hoặc Tiêu chuẩn Việt Nam). | **Lí do:** “Diện tích rừng hoặc diện tích có cây trồng chưa thành rừng tính bằng mét vuông (m2) hoặc héc ta (ha)”; tuy nhiên, chưa quy định phương pháp xác định diện tích rừng bị thiệt hại. |
|  | Khoản 8, Điều 6 | Đà Nẵng | Đề nghị bỏ cụm từ: “tịch thu là lâm sản”. Sửa thành: …Đối với lâm sản do chủ rừng tự bỏ vốn đầu tư để trồng thì trả lại cho chủ rừng… | **Lí do:** Theo quy định tại Điều 26 Luật xử lý vi phạm hành chính thì: Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là việc sung vào ngân sách nhà nước… |
|  | Khoản 8 Điều 6 | Gia Lai | Đề nghị bổ sung quy định về xử phạt vi phạm hành chính đối với các đơn vị chủ rừng không thực hiện việc báo cáo, bàn giao vụ việc vi phạm gây thiệt hại đối với lâm sản của chủ rừng do chủ rừng phát hiện | **Lí do:** Khoản 8 Điều 6 Nghị định số 35 quy định: “*Hành vi vi phạm gây thiệt hại đối với lâm sản của chủ rừng do chủ rừng phát hiện thì chủ rừng tiến hành lập biên bản kiểm tra, bảo vệ hiện trường, bảo quản tang vật và báo cáo, bàn giao trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày phát hiện vi phạm cho cơ quan, người có thẩm quyền, đồng thời phối hợp với cơ quan, người có thẩm quyền để xử phạt hành vi vi phạm theo quy định tại Nghị định này*”. Tuy nhiên, không có chế tài xử phạt đối với các đơn vị chủ rừng không thực hiện |
|  | Khoản 8 Điều 6 | Ninh Bình | Kiến nghị sửa đổi theo hướng rút ngắn thời hạn, cụ thể sửa đối thành *"Hành vi vi phạm gây thiệt hại đối với lâm sản của chủ rừng do chủ rừng phát hiện thì chủ rừng tiến hành lập biên bản kiểm tra, bảo vệ hiện trường, bảo quản tang vật và báo cáo, bàn giao trong thời hạn tối đa* ***02 ngày*** *kể từ ngày phát hiện vi phạm cho cơ quan, người có thẩm quyền...".*  | **Lí do:** Thời hạn 03 ngày dài so với thực tế áp dụng, quy định này ảnh hưởng đến hiệu quả xử phạt vi phạm hành chính |
|  | Điều 7 | Lâm Đồng | Đề nghị quy định rõ về hành vi lấn rừng và hành vi chiếm rừng.  | **Lí do:** Việc quy định về hành vi lấn, chiếm rừng (Điều 7) còn quy định chung chung nên còn nhiều cách hiểu khác nhau; do vậy, đề nghị cần quy định rõ về hành vi lấn rừng là gì, chiếm rừng là gì để việc xử phạt vi phạm hành chính bảo đảm theo quy định. |
|  | Điều 8 | Tuyên Quang | Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4.  | **Lí do:** Tại khoản 2 Điều 8 quy định: Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với một trong các trường hợp sau: a) Tổ chức các dịch vụ, kinh doanh trong rừng mà không được phép của chủ rừng; b) Tổ chức nghỉ dưỡng, giải trí trong phân khu bảo vệ nghiêm ngặt của rừng đặc dụng **Như vậy,** hành vi vi phạm có thể chưa gây thiệt hại về rừng nhưng tại điểm a khoản 4 Điều 8 đã quy định Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với hành vi quy định tại khoản 2 Điều này là chưa phù hợp |
|  |  | Quảng Trị | Làm rõ khái niệm “chiếm rừng của chủ rừng khác”.  | **Lí do:** Quá trình thực hiện khó xác định hành vi chiếm rừng cụ thể là gì? |
|  | Điều 9 | Lâm Đồng | Đề nghị quy định rõ số tiền lãi phát sinh được nộp vào Kho bạc nhà nước hay nộp vào cơ quan quỹ bảo vệ và phát triển rừng tại nơi vi phạm và thời gian để tính tiền lãi phát sinh. | **Lí do:** Về áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi sử dụng dịch vụ môi trường rừng không chi trả hoặc chi trả không đầy đủ tiền sử dụng dịch vụ theo điểm a khoản 5 Điều 9 quy định: *“Buộc chi trả đầy đủ tiền sử dụng dịch vụ môi trường rừng và tiền lãi phát sinh từ việc chậm chi trả (nếu có) tương ứng với số tiền và thời gian chậm chi trả trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày nhận được quyết định xử phạt, đối với hành vi quy định tại khoản 3 Điều này”.* Thực tiễn áp dụng nội dung quy định này vẫn còn nhiều cách hiểu khác nhau, gây khó khăn trong quá trình áp dụng trong thực tiễn; cụ thể như sau: theo quy định trên thì cá nhân/tổ chức vi phạm bị buộc chi trả đầy đủ tiền sử dụng dịch vụ môi trường rừng chậm chi trả và tiền lãi phát sinh, như vậy số tiền này được nộp vào kho bạc nhà nước hay nộp vào cơ quan quỹ bảo vệ và phát triển rừng tại nơi vi phạm; đồng thời, thời gian chậm chi trả để tính số tiền lãi phát sinh từ việc chậm chi trả được tính từ ngày có hành vi vi phạm đến ngày ban hành quyết định xử phạt VPHC hay đến ngày đối tượng vi phạm chấp hành xong quyết định xử phạt VPHC (bao gồm cả hình thức xử phạt chính và biện pháp khắc phục hậu quả). |
|  | Khoản 5 Điều 9 | Cao Bằng | **Về hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả:**- Tại điểm a khoản 5 Điều 9. Vi phạm quy định về chi trả dịch vụ môi trường rừng:*“a) ... Tiền lãi được tính trên cơ sở số tiền chậm chi trả, thời gian chậm chi trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm gần nhất với thời điểm ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.”* | - Đề nghị bổ sung, làm rõ “thời gian chậm chi trả” và xác định cụ thể thời điểm bắt đầu tính lãi phát sinh.- Xác định rõ thời điểm bắt đầu tính lãi phát sinh làm cơ sở tính số tiền lãi phải nộp khắc phục hậu quả. |
|  | Điều 10 | Thừa Thiên Huế | Sửa đổi theo hướng tăng mức phạt tiền đối với hành vi quy định tại khoản 2 Điều 10.  | **Lí do:** Tại khoản 2 Điều 10 quy định: Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi đánh giá, cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững không đúng quy định của pháp luật về tiêu chí quản lý rừng bền vững.Như vậy, với mức xử phạt như trên còn thấp, không có tính răn đe, đồng thời chưa phù hợp với mức độ, hành vi vi phạm |
|  | Điều 11 | Đà Nẵng | Bổ sung khoản 1 Điều 11 xử phạt đối với hành vi khai thác rừng sản xuất là rừng trồng, cây rừng trồng trên đất ngoài quy hoạch lâm nghiệp, gỗ vườn nhà, cây gỗ trồng phân tán do chủ rừng, chủ lâm sản tự đầu tư hoặc được Nhà nước hỗ trợ,…  | **Lí do:** Đảm bảo công tác theo dõi, giám sát khai thác lâm sản và thuận lợi cho công tác quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản |
|  |  | Lạng Sơn | Đề nghị bổ sung quy định xử lý đối với trường hợp chủ rừng không thực hiện xây dựng phương án khai thác gỗ rừng trồng trong rừng phòng hộ, rừng sản xuất do chủ rừng tự đầu tư.  | **Lí do:** Chưa có quy định xử lý |
|  |  | Tuyên Quang | Bổ sung khoản 3 vào sau khoản 2 Điều 11 như sau: *"3. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi khai thác rừng phòng hộ là rừng trồng của hộ gia đình, cá nhân tự đầu tư hoặc được Nhà nước hỗ trợ đầu tư từ các chương trình, dự án nhưng không chấp hành đầy đủ về hồ sơ lâm sản hoặc trình tự, thủ tục khai thác lâm sản theo quy định của pháp luật"*.  | **Lí do:** Đảm bảo việc chấp hành pháp luật về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản theo quy định tại Chương II, Thông tư số 26/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường đồng thời duy trì chức năng phòng hộ của rừng |
|  | Điều 12 | Lạng Sơn | Bổ sung quy định xử lý đối với trường hợp doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất Lâm nghiệp (đất có rừng trồng thuộc rừng sản xuất) sau khi có quyết định chủ trương đầu tư của cấp có thẩm quyền đã tự ý tác động ngay vào rừng và đất rừng (khai thác trắng rừng trồng, xây dựng các công trình trên đất) mà chưa thực hiện thủ tục về trồng rừng thay thế theo quy định.  | **Lí do:** Chưa có quy định xử lý |
|  |  | Tuyên Quang | Sửa đổi, bổ sung quy định: *“Hành vi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đã đảm bảo điều kiện nhưng chưa thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, bị xử phạt như sau”*… thành *“Hành vi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, tạm sử dụng rừng đã đảm bảo các điều kiện quy định tại Điều 19 Luật Lâm nghiệp nhưng chưa thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, bị xử phạt như sau”*. Đảm bảo tính thống nhất; phù hợp với Dự thảo sửa đổi, bổ sung Luật Lâm nghiệp |  |
|  | Điều 13 | Lạng Sơn | Sửa đổi tên hành vi “Khai thác rừng trái pháp luật” thành “Khai thác rừng trái phép”. Định nghĩa, làm rõ cụm từ “không được phép của cơ quan có thẩm quyền” do quy định pháp luật hiện hành (Thông tư 26/2025/TT-BNNMT) chỉ quy định về phê duyệt phương án khai thác, không quy định việc cấp phép khai thác.  | **Lí do:** Để thống nhất với Điều 232 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) quy định hành vi “khai thác rừng trái phép”. |
|  | Điều 13 và Điều 20 | Gia Lai | Đề nghị bổ sung đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính trong trường hợp thuê, mướn người khác thực hiện hành vi khai thác rừng, phá rừng trái pháp luật | **Lí do:** Thực tế hiện nay, các đối tượng vi phạm thường lợi dụng, lôi kéo người đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện hành vi vi phạm, tuy nhiên, Nghị định số 35 không quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với người thuê, mướn người khác thực hiện hành vi khai thác rừng, phá rừng trái pháp luật |
|  |  | Thừa Thiên Huế | Đề xuất xác định đối tượng rừng bị xâm hại để phân biệt hành vi khai thác rừng trái pháp luật (quy định tại Điều 13 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP) với hành vi trộm cắp tài sản.. | **Lí do:** Trường hợp nào **được xác định là hành vi trộm cắp tài sản**, **trường hợp nào được xác định là hành vi khai thác rừng trái pháp luật** đối với rừng trồng thuộc sở hữu của tổ chức, cá nhân; rừng trồng thuộc sở hữu toàn dân; rừng tự nhiên thuộc sở hữu toàn dân |
|  | Điều 13: Khai thác rừng trái pháp luật | Bắc Ninh | Đề nghị bổ sung hình thức xử phạt đối với hành vi khai thác rừng trái pháp luật trên diện tích rừng ngoài quy hoạch lâm nghiệp.  | **Lí do:** Hiện nay trên địa bàn tỉnh có rất nhiều diện tích rừng ngoài quy hoạch 03 loại rừng (trong đó có nhiều diện tích là rừng tự nhiên) |
|  | Khoản 5 Điều 13 | Đà Nẵng | Đề nghị sửa đổi “tại vị trí 1,3 m từ 8 cm” thành “tại vị trí 1,3 m từ 10 cm”.  | **Lí do:** Phù hợp với quy định gỗ tròn quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 3 Thông tư số 26/2025/TT-BNNMT |
|  |  | Quảng Ngãi | Bổ sung chế tài xử lý đối với Hộ gia đình, cộng đồng dân cư nhận khoán bảo vệ rừng của Ban quản lý Vườn Quốc gia, Ban quản lý rừng phòng hộ, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp, nếu để xảy ra tình trạng khai thác, phá rừng trái pháp luật trên lâm phần quản lý.  | **Lí do:** Chưa có chế tài xử lý nhằm tạo tính răn đe, nâng cao vai trò, trách nhiệm của đối tượng nhận khoán. |
|  |  | Quảng Ngãi | Bổ sung quy định về bồi thường thiệt hại do hành vi vi phạm gây thiệt hại đến tài nguyên rừng tại Điều 13, 17 và 20 | . **Lí do:** Chưa quy định về bồi thường thiệt hại do hành vi vi phạm gây thiệt hại đến tài nguyên rừng theo quy định tại điều 13 Luật xử lý vi phạm hành chính. |
|  | Khoản 8 Điều 13 | Sơn La | Đề nghị xem xét sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 8 Điều 13 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP theo hướng quy định rõ phương án xử lý đối với các tang vật vi phạm hành chính khó vận chuyển (như gỗ vi phạm còn nằm rải rác trong rừng sâu, địa hình phức tạp).  | **Lí do:** Thực tế hiện nay, chi phí vận chuyển, lưu kho rất lớn trong khi nguồn lực còn hạn chế. Do đó, cần nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể cho phép cơ quan có thẩm quyền được thực hiện các biện pháp xử lý phù hợp. |
|  |  | Thái Nguyên | Đề nghị bổ sung quy định: *“Trường hợp hành vi khai thác rừng trái pháp luật xảy ra ở nhiều loại rừng khác nhau (rừng sản xuất, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng) lâm sản sau khi khai thác không còn ở hiện trường mà được vận chuyển ra khỏi vị trí khai thác và được tập kết chung với nhau nếu không có đủ căn cứ để xác định khối lượng lâm sản khai thác trái pháp luật bị thiệt hại ở từng loại rừng thì người có thẩm quyền áp dụng hình thức xử phạt vi phạm hành chính như đối với hành vi khai thác rừng trái pháp luật là rừng sản xuất ”*.  | **Lí do:** Thực tế xảy ra trường hợp vi phạm về khai thác rừng trái pháp luật ở nhiều loại rừng khác nhau (rừng sản xuất, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng) lâm sản sau khi khai thác khôngcòn ở hiện trường mà được vận chuyển ra khỏi vị trí khai thác và được tập kết chung với nhau nên không có đủ căn cứ để xác định khối lượng lâm sản khai thác trái pháp luật bị thiệt hại ở từng loại rừng khác nhau. |
|  |  | Tuyên Quang | Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 8 Điều 13 *“Tịch thu tang vật đối với hành vi quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5 và khoản 6 Điều này”* thành *“Tịch thu tang vật đối với hành vi quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5 và khoản 6 Điều này. Trừ trường hợp tang vật vi phạm hành chính không thể tịch thu được do nguyên nhân khách quan”*.  | **Lí do:**  Do hành vi khai thác rừng trái pháp luật chủ yếu xảy ra ở những khu rừng xa khu dân cư, địa hình đồi núi bị chia cắt phức tạp, không có đường giao thông, chi phí vận chuyển tang vật từđịa điểm xảy ra vi phạm đến địa điểm tạm giữ (Kho quản lý, bảo quản tang vật VPHC của cơ quan người ra quyết định tạm giữ) rất cao do đó rất khó có khả năng áp dụng thực hiện |
|  | Điều 14. Vi phạm qui định về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp | Cà Mau | Cần xem xét bổ sung hành vi quảng cáo giống cây trồng lâm nghiệp không đúng với nội dung trong quyết định công nhận giống cây trồng lâm nghiệp và quyết định công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp.  | **Lí do:** Tại Điều 19 Nghị định số 27/2021/NĐ-CP ngày 25/3/2021 về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp có quy định, nhưng chưa có chế tài xử phạt |
|  |  | Tuyên Quang | Tăng mức xử phạt tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 4.  | **Lí do:** Mức xử phạt VPHC còn thấp, chưa đủ tính răn đe |
|  | Điều 15. Vi phạm quy định về trồng rừng thay thế | Bắc Ninh, Lạng Sơn, Tuyên Quang | Đề nghị sửa đổi, bổ sung: hành vi vi phạm quy định về chậm trồng rừng thay thế theo phương án trồng rừng được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt **hoặc chậm nộp tiền trồng rừng thay thế theo thông báo của cơ quan có thẩm quyền** đều bị xử phạt.  | **Lí do:** Theo quy định tại Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường Quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp, kiểm lâm có quy định 02 hình thức trồng rừng thay thế là nộp tiền trồng rừng thay thế (không phải phê duyệt phương án trồng rừng) hoặc tự tổ chức trồng rừng theo phương án được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt |
|  | Điều 15 | Gia Lai | Đề nghị bổ sung quy định về xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi chậm nộp tiền trồng rừng thay thế  | **Lí do:** Theo quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thì chủ dự án tự trồng rừng thay thế hoặc nộp tiền trồng rừng thay thế. Trong khi đó, Điều 14 Nghị định số 35 chỉ quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi chậm trồng rừng thay thế. Do vậy, cần bổ sung quy định về xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi chậm nộp tiền trồng rừng thay thế  |
|  | Điều 16 | Tuyên Quang, | Tăng mức xử phạt tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 4.  | **Lí do:** Mức xử phạt VPHC còn thấp, chưa đủ tính răn đe |
|  | Điều | Đồng Tháp | - Bỏ điểm c, khoản 3 và điểm e, khoản 4, Điều 16 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể là: Chăn thả gia súc, gia cầm, vật nuôi trong rừng đặc dụng;- Bổ sung thành khoản riêng (Chăn thả gia súc, gia cầm, vật nuôi trong rừng đặc dụng) và nâng mức xử phạt. | **Lí do:**  - Mức xử phạt chưa mang tính chất răn đe;- Các đối tượng vi phạm đã có tình trạng đối phó với các ngành chức năng như: nhận thay chủ trâu, có trường hợp đối tượng chưa là chính chủ, nhờ người thân đến nhận khi vi phạm nhiều lần, tái phạm; - Xử phạt hành vi chăn thả tính theo số lượng gia súc, gia cầm, vật nuôi. |
|  | Điểm c khoản 4 Điều 16 | Cát Tiên | Mang hóa chất độc hại, chất nổ, chất dễ cháy hoặc chăn thả gia cầm, vật nuôi khác trong rừng đặc dụng. | **Lí do:** Hiện mới chỉ xử phạt đối với hành vi mang vào phân khu bảo vệ nghiêm ngặt, nên đối với phân khu phục hồi sinh thái, không có căn cứ để xử phạt. |
|  | Điểm a khoản 3 Điều 16 | Quảng Trị | Làm rõ khái niệm dụng cụ, công cụ, mục đích sử dụng của các công cụ, dụng cụ đó. | **Lí do:** Hành vi mang các loại dụng cụ, công cụ vào rừng tự nhiên là rừng sản xuất hoặc rừng phòng hộ mà không được phép của chủ rừng là một trong những hành vi khó xử lý do chưa có quy định công cụ, dụng cụ cụ thể là những gì, được sử dụng vào mục đích gì. |
|  | Điểm đ Khoản 4 Điều 16 | Thanh Hóa, Điện Biên | Quy định hành vi vi phạm về quảng cáo để kinhdoanh thực vật rừng, động vật rừng…, đề nghị quy định rõ hành vi quảng cáo để kinh doanh thực vật rừng, động vật rừng và sản phẩm của chúng trên các nền tảng trực tuyến Facebook, Zalo, Youtube, TikTok… nhưng chưa xảy ra hậu quả là có việc buôn bán (nhận, trao hàng) thì bịXPVPHC về hành vi quảng cáo và do UBND hoặc cơ quan thông tin, truyền thông xử phạt. Khi xác nhận có việc giao, nhận hàng thì xử lý theo Luật Lâm nghiệp do UBND, Kiểm lâm, Công an, Quản lý thị trường… xử phạt hành chính.  | **Lí do:** Hiện nay hoạt động quảng cáo để kinh doanh thực vật rừng, động vật rừng và sản phẩm của chúng trên các nền tảng trực tuyến Facebook, Zalo, Youtube, TikTok.., diễn ra phổ biến. Vậy cần phải thực hiện các bước điều tra xác minh, thu thập thông tin về hành vi này nhưthế nào? liên quan đến thông tin an ninh mạng, thông tin truyền thông, vậy cần làm rõ hành vi quảng cáo này là vi phạm pháp luật về quảng cáo, thông tin truyền thông hay pháp luật về lâm nghiệp hoặc quy định pháp luật nào? Thẩm quyền xác minh, điều tra xử lý thuộc cơ quan, chức danh nào có thẩm quyền xử phạt? Quy định xử lý thế nào để đảm bảo đồng bộ, thống nhất vàkhông chồng chéo với Nghị định 38/2021/NĐ-CP (sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 128/2022/NĐ-CP). |
|  | Khoản 4 Điều 16 | Điện Biên | *4. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 1.500.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:*...*d) Quảng cáo để kinh doanh thực vật rừng, động vật rừng và sản phẩm của chúng trái quy định của pháp luật đối với các loài không thuộc Phụ lục III của Luật Đầu tư.*- Đề nghị tăng khung xử phạt đối với hành vi trên.  | - Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản này theo hướng: “*Quảng cáo để kinh doanh hoặc nhằm mục đích khác thực vật rừng, động vật rừng và sản phẩm của chúng trái quy định của pháp luật đối với các loài không thuộc Phụ lục III của Luật Đầu tư”.* |
|  |  | Thừa Thiên Huế | Đề xuất bổ sung biện pháp khắc phục hậu quả “gỡ bỏ nội dung quảng cáo đã đăng tải trái quy định của pháp luật”  | **Lí do:** đối với hành vi “Quảng cáo để kinh doanh thực vật rừng, động vật rừng và sản phẩm của chúng trái quy định của pháp luật đối với các loài không thuộc Phụ lục III của Luật Đầu tư” quy định tại điểm d khoản 4 Điều 16 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 07/2022/NĐ-CP). |
|  | Điều 17 | Phú Yên | Vi phạm các quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy rừng gây cháy rừng Điều 17Nghị định số 35/2019/NĐ-CP.  | **Lí do:** Để áp dụng phù hợp với Bộ luật Hình sự 2015 |
|  | Khoản 1 Điều 17 | Quảng Trị | Cần có quy định cụ thể cơ quan, đơn vị nào là cơ quan chủ trì, kinh phí để thực hiện khắc phục hậu quả bằng biện pháp lâm sinh tại điểm a hoặc điểm d khoản 1 Điều 45 Luật Lâm nghiệp để khôi phục rừng.  | **Lí do:** Khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện |
|  | Khoản 9 Điều 17 và Khoản 14 Điều 20 | Thanh Hóa | Quy định biện pháp khắc phục hậu quả trồng lạirừng, đề nghị quy định rõ trồng lại rừng thì trồng loại cây gì? (cây bản địa hay cây lâm nghiệp khác như keo, bạch đàn…). | **Lí do:** Nếu người vi phạm buộc phải trồng lại rừng họ sẽ trồng các loài cây lâm nghiệp đang có giá trị hiện tại (keo), và như vậy, vô hình chung người vi phạm sẽ phá rừng để chịu phạt nhưng đổi lại có đất trồng rừng (nói khác đi là phạt cho tồn tại); và việc quản lý rừng trồng này sẽ theo hướng nào? Trường hợp khác, nếu buộc trồng cây bản địa thì việc mua giống cây lâm nghiệp đang là bài toán khó khăn và thực tế có rất ít cơ sở được kinh doanh giống cây lâm nghiệp bản địa? hoặc trường hợp buộc chịu chi phí trồng lại rừng thì chi phí này cơ quan nào thu? Giao cho cho cơ quan nào tổ chức trồng lại rừng? |
|  | Điều 20: Phá rừng trái phápluật | Bắc Ninh, Khánh Hòa | Đề nghị bổ sung hình thức xử phạt đối với hành vi phá rừng trái pháp luật trên diện tích rừng ngoài quy hoạch lâm nghiệp.  | **Lí do:** Hiện nay trên địa bàn tỉnh có rất nhiều diện tích rừng ngoài quy hoạch 03 loại rừng (trong đó có nhiều diện tích là rừng tự nhiên) |
|  |  | Đà Nẵng | Đề nghị xem xét sửa đổi định nghĩa hành vi Phá rừng trái pháp luật như sau: Hành vi chặt, đốt, phá cây rừng; đào, bới, san ủi, nổ mìn; đắp đập, ngăn dòng chảy tự nhiên, xả chất độc hoặc các hành vi khác gây thiệt hại đối với rừng thuộc sở hữu toàn dân với bất kỳ mục đích gì (trừ hành vi quy định tại Điều 13 của Nghị định này) mà không được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.  | **Lí do:** Nhằm cụ thể, phân biệt với trường hợp gây thiệt hại đối với rừng thuộc sở hữu của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư (xâm hại quyền về tài sản) |
|  | Điểm đ khoản 1 đến khoản 6 Điều 20 | Đà Nẵng | Đề nghị bổ sung vào khoản 11: Trường hợp hành vi phá rừng trái pháp luật cây phân tán không tính được diện tích thì tính khối lượng gỗ thiệt hại để xử phạt theo Điều 13 của Nghị định này, đối với cây gỗ có đường kính tại vị trí 1,3 m dưới 10 cm bị xâm hại xử phạt 100.000 đồng/1 cây, nhưng tổng mức phạt đối với hành vi này không quá 100.000.000 đồng.  | **Lí do:** Để phù hợp với khoản 5 Điều 13 |
|  | Khoản 11 Điều 20 | Đồng Nai, | Đề nghị bổ sung hình thức xử phạt đối với hành vi: rong cành, tỉa nhánh, cưa cắt ngọn, đốt gốc làm ảnh hưởng xấu đến sinh trưởng, phát triển cây rừng. | - Ngoài những hành vi bóc vỏ, ken cây, khoan vào thân cây, băm gốc, đổ hóa chất hủy hoại gốc, rễ làm ảnh hưởng đến sinh trưởng, phát triển cây rừng quy định tại khoản 11 Điều 20 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP, trên thực tế còn những hành vi đốt quanh gốc cây, khoanh vòng tròn quanh gốc cây… làm ảnh hưởng đến sinh trưởng, phát triển cây rừng.- Mức xử phạt đối với hành vi bóc vỏ, ken cây, khoan vào thân cây, băm gốc, đổ hóa chất hủy hoại gốc, rễ cây rừng chưa đủ sức răn đe, do đó hiệu quả của công tác xử lý vi phạm đối với các hành vi trên chưa cao. |
|  | Khoản 11 Điều 20 | Khánh Hòa | - Đề xuất bổ sung nội dung: các hành vi khác làm ảnh hưởng đến sinh trưởng, phát triển cây rừng.- Tăng mức xử phạt. | Mức xử phạt đối với hành vi bóc vỏ, ken cây, khoan vào thân cây, băm gốc, đổ hóa chất hủy hoại gốc, rễ cây rừng chưa đủ sức răn đe, do đó hiệu quả của công tác xử lý vi phạm đối với các hành vi trên chưa cao |
|  | Khoản 11 Điều 20 | Điện Biên | Đề nghị sửa đổi quy định theo hướng: Chỉ cần có hành vi ken cây, khoan vào thân cây, băm gốc, đổ hóa chất hủy hoại gốc, rễ cây rừng thường là sẽ bị xử phạt theo quy định tại khoản trên | **Lí do:** - Theo quy định như trên, việc ken cây, khoan vào thân cây, băm gốc, đổ hóa chất hủy hoại gốc, rễ cây rừng ảnh hưởng đến sinh trưởng, phát triển cây rừng mới bị xử phạt theo khoản 11, Điều 20. Tuy nhiên trên thực tế việc ken cây, khoan vào thân cây, băm gốc, đổ hóa chất hủy hoại gốc, rễ cây rừng thường là những hành vi nhằm mục đích cho cây chết từ từ mà không bị cơ quan chức năng phát hiện. Vì vậy việc quy định hành vi trên phải ảnh hưởng đến sinh trưởng, phát triển cây rừng sẽ dẫn đến tình trạng bỏ lọt hành vi vi phạm. - Ngoài ra, tại thời điểm kiểm tra, việc xác định cây có bị ảnh hưởng đến quá trình sinh trưởng, phát triển hay không là rất khó khăn. |
|  | Khoản 12 Điều 20 sửa đổi, bổ sung | Đà Nẵng | Chủ rừng được nhà nước giao rừng, cho thuê rừng để quản lý, bảo vệ hoặc sử dụng theo quy định của pháp luật nhưng để xảy ra phá rừng trái pháp luật từ 0,05 ha rừng đặc dụng, 0,1 ha rừng phòng hộ, 0,2 ha rừng sản xuất trở lên thì bị xử phạt …. (như trong quy định).  | **Lí do:** Nếu để nguyên cụm từ: không tổ chức thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các hoạt động quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng rừng theo quy chế quản lý rừng để xảy ra phá rừng trái pháp luật thì xử phạt như quy định…. thì không có cơ sở xử phạt chủ rừng nên không có tính răn đe, không nâng cao trách nhiệm của chủ rừng |
|  | Khoản 13 Điều 20 | Lâm Đồng, Nghệ An, Quảng Trị, Cao Bằng, Gia Lai | Đề nghị xem xét sửa đổi, bổ sung nội dung “*tịch thu tang vật, công cụ, phương tiện vi phạm*” cho phù hợp với quy định của Điều 26 Luật Xử lý VPHC năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).- Đề xuất sửa đổi: *“Tịch thu phương tiện vi phạm đối với hành vi quy định tại khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản, khoản 7, khoản 8, khoản 9 và khoản 10 Điều này.”* | **Lí do:** Về quy định tịch thu phương tiện VPHC đối với hành vi phá rừng theo khoản 13 Điều 20 quy định: “Tịch thu tang vật, công cụ, phương tiện vi phạm đối với hành vi quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7, khoản 8, khoản 9 và khoản 10 Điều này”. Tuy nhiên, Điều 26 Luật Xử lý VPHC năm 2012 quy định: “Tịch thu tang vật, phương tiện VPHC là việc sung vào ngân sách nhà nước vật, tiền, hàng hoá, phương tiện có liên quan trực tiếp đến VPHC, được áp dụng đối với VPHC nghiêm trọng do lỗi cố ý của cá nhân, tổ chức”; trong thực tế, một số vụ phá rừng người vi phạm thực hiện hành vi vi phạm không cố ý và mức độ thiệt hại ít (chỉ ở khung phạt thấp nhất); tuy nhiên, công cụ thực hiện lại có giá trị lớn (như máy múc, máy ủi có giá trị đến vài trăm triệu đồng); do đó, việc áp dụng tịch thu công cụ, phương tiện vi phạm theo quy định tại khoản 13 Điều 20 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP là chưa phù hợp với quy định tại Điều 26 Luật Xử lý VPHC năm 2012 |
|  | Khoản 13 Điều 20 | Điện Biên | Đề nghị quy định bổ sung hình thức tịch thu công cụ, phương tiện vi phạm đối với hành vi “bóc vỏ, ken cây, khoan vào thân cây, băm gốc, đổ hóa chất hủy hoại gốc, rễ cây rừng làm ảnh hưởng đến sinh trưởng, phát triển cây rừng” | **Lí do:** Khi thực hiện hành vi bóc vỏ, ken cây, khoan vào thân cây theo quy định tại khoản 11 Điều này, người vi phạm sẽ phải sử dụng các công cụ như dao, khoan, búa... để tác động vào thân cây. Tuy nhiên Khoản 13 Điều này lại không quy định tịch thu công cụ, phương tiện vi phạm đối với hành vi trên. |
|  | Khoản 14 Điều 20 | Khánh Hòa | Đề xuất sửa đổi, bổ sung cơ quan, đơn vị tiếp nhận chi phí và thực hiện iệc trồng lại rừng. | Thực tế có một số vụ xử lý vi phạm hành chính, cá nhân, tổ chức vi phạm bị xử phạt hành vi phá rừng trái pháp luật, có áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả *“Buộc trồng lại rừng hoặc* ***thanh toán chi phí trồng lại rừng*** *đến khi thành rừng theo suất đầu tư được áp dụng ở địa phương tại thời điểm vi phạm hành chính”.* Cá nhân, tổ chức bị xử phạt thường chọn hình thức **“thanh toánchi phí trồng lại rừng theo suất đầu tư được áp dụng ở địa phương tại thời điểm vi phạm hành chính**.” Tuy nhiên, qua rà soát các quy định của pháp luật, chưa có quy định cụ thể về cơ quan nào thực hiện việc tiếp nhận chi phí và thực hiện việc trồng lại rừng để thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả nên quá trình thực hiện gặp nhiều khó khăn. |
|  |  | Tuyên Quang | Sửa đổi, bổ sung khoản 13 *“Tịch thu tang vật, công cụ, phương tiện vi phạm đối với hành vi quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7, khoản 8, khoản 9 và khoản 10 Điều này”* thành *“Tịch thu tang vật, công cụ, phương tiện vi phạm đối với hành vi quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7, khoản 8, khoản 9 và khoản 10 Điều này. Trừ trường hợp tang vật vi phạm hành chính không thể tịch thu được do nguyên nhân khách quan”*.  | **Lí do:** Do hành vi phá rừng trái pháp luật chủ yếu xảy ra ở những khu rừng xa khu dân cư, địa hình đồi núi bị chia cắt phức tạp, không có đường giao thông, chi phí vận chuyển tang vật từ địa điểm xảy ra vi phạm đến địa điểm tạm giữ (Kho quản lý, bảo quản tang vật VPHC của cơ quan người ra quyết định tạm giữ) rất cao do đó rất khó có khả năng áp dụng thực hiện |
|  | Điểm a khoản 14 Điều 20 | Cao Bằng | - Tại điểm a khoản 14 Điều 20. Phá rừng trái pháp luật: *“a) Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với hành vi đào, bới, san ủi, nổ mìn, đắp đập, ngăn dòng chảy tự nhiên gây thiệt hại đến rừng”.*- Kiến nghị bổ sung các trường hợp không có tính khả thi để “khôi phục lại tình trạng ban đầu” và quy định mức phạt tiền tương ứng. | **Lí do:** Trong thực tế nhiều trường hợp không thể áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả “khôi phục lại tình trạng ban đầu”, cần có mức tiền phạt tương ứng (VD: mức phạt tiền bằng 02 lần mức phạt tiền tương ứng quy định tại Điều 14 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai). |
|  | Điểm d khoản 14 Điều 20 | Đắk Lắk | “d) Buộc trồng lại rừng hoặc thanh toán chi phí trồng lại rừng đến khi thành rừng theo suất đầu tư được áp dụng ở địa phương tại thời điểm vi phạm hành chính”.  | **Lí do:** Nghị định số 35/2019/NĐ-CP và Nghị định số 07/2022/NĐ-CP chưa quy định việc thực hiện đối với người vi phạm bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc trồng lại rừng phải thực hiện trồng như thế nào, trồng loại cây gì (vì mỗi loại cây trồng rừng có điều kiện lập địa khác nhau) hoặc thanh toán chi phí trồng lại rừng theo suất đầu tư được áp dụng ở địa phương tại thời điểm vi phạm hành chính, phải thanh toán chi phí để trồng loại cây gì (vì mỗi loại cây trồng rừng có giá khác nhau, chi phí trồng cũng khác nhau); việc thanh toán chi phí trồng lại rừng cho cơ quan, đơn vị nào và cơ quan, đơn vị nào có trách nhiệm trồng lại rừng trong trường hợp này. |
|  |  | Lâm Đồng | Đề nghị bổ sung thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả bằng biện pháp lâm sinh được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 45 Luật Lâm nghiệp “khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên hoặc có trồng bổ sung” để phù hợp với tình hình thực tế.  | **Lí do:** Về thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi phá rừng theo quy định tại điểm d khoản 14 Điều 20 quy định: “Buộc trồng lại rừng hoặc thanh toán chi phí trồng lại rừng đến khi thành rừng theo suất đầu tư được áp dụng ở địa phương tại thời điểm VPHC”. Tuy nhiên, trong thực tế đối với diện tích rừng bị phá có hiện trạng là lồ ô, tre nứa sau khi bị phá sẽ tái sinh rất nhanh, lấn át cây trồng rừng; do đó, việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trồng lại rừng hoặc thanh toán chi phí trồng lại rừng đối với trường hợp này là chưa phù hợp; do vậy, đề nghị quy định các biện pháp lâm sinh để khôi phục lại rừng (bao gồm: trồng mới, thanh toán chi phí trồng lại rừng hoặc khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên) |
|  |  | Lào Cai | Quy định về biện pháp khắc phục hậu quả: *“Buộc trồng lại rừng hoặc thanh toán chi phí trồng lại rừng đến khi thành rừng theo suất đầu tư được áp dụng ở địa phương tại thời điểm vi phạm hành chính”*.  | Nghị định số 35/2019/NĐ-CP chưa có quy định cụ thể về việc quản lý, sử dụng đối với diện tích rừng trồng do thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả, dẫn đến khó khăn trong quản lý, ảnh hưởng đến hiệu lực thi hành của các quyết định XPVPHC, thiếu tính răn đe, từ đó dẫn đến việc cố tình vi phạm. |
|  |  | Thừa Thiên Huế | Đề xuất tăng mức xử phạt vi phạm hành chính đối hành vi bóc vỏ, ken cây, khoan vào thân cây, băm gốc, đổ hóa chất hủy hoại gốc, rễ cây rừng làm ảnh hưởng đến sinh trưởng, phát triển cây rừng, đặc biệt đối với cây rừng thuộc rừng đặc dụng là Khu bảo vệ cảnh quan, quy định tại khoản 11 Điều 20 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 07/2022/NĐ-CP).  |  |
|  |  | Ninh Bình | Trong dấu “”. Cụ thể: Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu “trừ trường hợp là núi đá” đối với hành vi đào, bới, san ủi, nổ mìn, đắp đập, ngăn dòng chảy tự nhiên gây thiệt hại đến rừng.  | **Lí do:** Đối tượng vi phạm phá rừng và phá núi đá thì việc buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu là đắp lại núi đá là rất khó thực hiện và thiếu khả thi |
|  | Khoản 15 Điều 20 | Lâm Đồng | Đề nghị quy định người có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả yêu cầu chủ rừng thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả phù hợp với thực tiễn để khôi phục lại rừng có diện tích rừng.  | **Lí do:** Khoản 15 Điều 20 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP quy định “Trường hợp không xác định được đối tượng VPHC đối với các hành vi quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7, khoản 8, khoản 9 và khoản 10 Điều này thì Ủy ban nhân dân cấp xã đang thực hiện quản lý, bảo vệ diện tích rừng Nhà nước chưa giao, chưa cho thuê hoặc chủ rừng có diện tích rừng bị thiệt hại phối hợp với cơ quan nơi người có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả thực hiện khắc phục hậu quả quy định tại điểm c khoản 3 và khoản 4 Điều 4 Nghị định này”; nội dung trên phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 85 Luật Xử lý VPHC năm 2012; tuy nhiên, việc áp dụng trong thực tế còn gặp nhiều khó khăn, diện tích rừng giao cho đơn vị chủ rừng quản lý, nhưng thiếu trách nhiệm, quản lý không tốt, không phát hiện, ngăn chặn kịp thời diện tích rừng bị phá nên không bắt giữ được đối tượng vi phạm, tuy nhiên chỉ quy định đơn vị chủ rừng là đơn vị phối hợp thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả; do dó, khi đơn vị chủ rừng không thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả thì không có chế tài buộc đơn vị chủ rừng thực hiện. |
|  |  | Sơn La | Đề nghị xem xét bổ sung khoản 16 sau khoản 15 Điều 20 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP như sau: *Người có hành vi thuê, tổ chức, xúi giục, giúp sức cho tổ chức, cá nhân thực hiện hành vi phá rừng trái pháp luật thì bị xử phạt như người trực tiếp thực hiện hành vi phá rừng trái pháp luật.*  | **Lí do:** *Thực tiễn hiện nay xảy ra trường hợp cá nhân, tổ chức thuê người khác thực hiện hành vi phá rừng trái pháp luật tuy nhiên lại không có chế tài để xử phạt đối với trường hợp này dẫn đến khó khăn, lúng túng trong quá trình xử lý vi phạm.* |
|  | Điểm a các khoản từ 1 đến 10 Điều 20 | Đắk Lắk | “a) Cây trồng chưa thành rừng hoặc rừng khoanh nuôi tái sinh chưa có trữ lượng thuộc các loại rừng sản xuất, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng….” | **Lí do:** Quy định như trên gây nhầm lẫn đối với rừng tái sinh tự nhiên dẫn đến bỏ sót hành vi vi phạm đối với rừng tái sinh tự nhiên chưa có trữ lượng. Đề nghị sửa đổi, bổ sung thành: *“a) Cây trồng chưa thành rừng,* ***rừng tái sinh tự nhiên*** *hoặc rừng khoanh nuôi tái sinh chưa có trữ lượng thuộc các loại rừng sản xuất, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng….”* cho phù hợp với khoản 4 Điều 3 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP. |
|  | Điểm a khoản 14 Điều 20 | Lai Châu | Đề nghị xem xét sửa đổi, bổ sung quy định tại Điểm a Khoản 14 Điều 20 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại điểm d khoản 11 Điều 1 Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ).  | **Lí do:** Thực tiễn các vụ việc phá rừng do hành vi đào, bới, san ủi, nổ mìn, đắp đập, ngăn dòng chảy tự nhiên gây thiệt hại đến rừng mà áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu là điều rất khó thực hiện. Bởi vì: Trong quá trình dùng máy xúc hoặc phương tiện cơ giới khác để đào bới, san ủi, nổ mìn… phần đất đá, cây rừng trên diện tích rừng bị phá đã bị vùi lấp, quăng quật đi chỗ khác do đó khó có thể thực hiện được việc khôi phục lại tình trạng ban đầu. |
|  |  | Thái Nguyên | Đề nghị quy định rõ về quy chế quản lý, sử dụng đối với các diện tích rừng trồng lại do thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả buộc trồng lại rừng hoặc thanh toán chi phí trồng lại rừng đối với hành vi phá rừng trái pháp luật.  | **Lí do:** Trên thực tế áp dụng cho thấy đối với các trường hợp phá rừng tự nhiên trái pháp luật với mục đích là để trồng rừng thì việc áp dụng biện pháp khắc phụchậu quả trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng với mục đích chính của người vi phạm nhưng pháp luật chưa có quy định cụ thể đối với việc quản lý, sử dụng đối với diện tích rừng trồng do thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả. Do vậy, cần quy định cụ thể biện pháp khắcphục hậu quả trồng lại rừng bằng cây bản địa và quản lý như đối với rừng tự nhiên, không được khai thác. |
|  |  | Quảng Ninh | Đề nghị cấp có thẩm quyền hướng dẫn cụ thể kinh phí, quy trình, trách nhiệm của từng cơ quan, cá nhân nơi người có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả thực hiện khắc phục hậu quả trong trường hợp không xác định được đối tượng vi phạm phá rừng hoặc gây cháy rừng (khoản 11 Điều 17 và khoản 15 Điều 20 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP, Nghị định 07/2022/NĐ-CP. |  |
|  | Điều 21 | Ninh Bình | Bổ sung khoản 1 Điều 21 *“người đang sử dụng công cụ để săn, bắt, bẫy động vật rừng”*.  | **Lí do:** Hành vi dùng lưới, dụng cụ để săn bẫy, bắt động vật rừng tại các khu ven rừng, cánh đồng chưa có chế tài xử phạt. |
|  | Điểm b khoản 20 Điều 22 | Thái Nguyên | Cần giải thích, hướng dẫn hình thức xử phạt bổ sung để thống nhất áp dụng thực hiện Nghị định tránh khiếu nại, khiếu kiện Quyết định xử phạt sau khi ban hành.  | **Lí do:** Điều luật quy định: Hình thức xử phạt bổ sung là tịch thu phương tiện vi phạm nhưng không quy định cụ thể do lỗi cố ý hay vô ý. Tuy nhiên, Điều 26 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025) quy định: “*Tịch thu tang vật phương tiện vi phạm hành chính…được áp dụng đối với vi phạm hành chính nghiêm trọng do lỗi cố ý của cá nhân, tổ chức)* |
|  | Khoản 23 Điều 20 | Điện Biên | Đề nghị quy định bổ sung về chế tài xử phạt đối với trường hợp chủ lâm sản có được lâm sản không qua việc mua bán.  | **Lí do:** Quy định này chưa phù hợp với tình hình thực tế. Trong trường hợp phát hiện phương tiện vận tải có vận chuyển lâm sản trái pháp luật. Qua kiểm tra xác minh xác định được chủ lâm sản là hành khách trên xe. Tuy nhiên lâm sản trên có được do người vi phạm nhặt trên đường hoặc xin được từ người khác. Việc xử phạt người vi phạm về hành vi mua bán lâm sản theo quy định tại Điều 23 của Nghị định này là không đúng với tính chất của hành vi. |
|  | Điều 23 | Ninh Bình | Sửa đổi phần diễn giải *“Tàng trữ, mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu, chế biến lâm sản trái pháp luật”*.  | Lí do: Để đồng nhất với quy định tại Điều 23 |
|  | Điều 23 Điều 24 | Đồng Tháp | Đề nghị sửa đổi tại điểm a của các khoản có cụm từ “ Động vật rừng, bộ phận cơ thể hoặc sản phẩm của chúng” thành “*Động vật hoang dã, bộ phận cơ thể hoặc sản phẩm của chúng”.* | Hiện nay không thể chứng minh được động vật rừng thông thường trên phương tiện vận chuyển, mua bán tại các tụ điểm (vì tại thời điểm kiểm tra, phát hiện chưa thể xác định được động vật đó bị bẫy bắt từ rừng hay ngoài rừng)Để các cơ quan chức năng xem xét việc xử lý. |
|  |  | Thừa Thiên Huế | Đề xuất bỏ cụm từ *“Trường hợp chủ lâm sản đồng thời là chủ sở hữu hoặc người quản lý, người sử dụng hợp pháp phương tiện có hành vi vận chuyển lâm sản trái pháp luật thì bị xử phạt hai hành vi: vận chuyển lâm sản trái pháp luật quy định tại Điều này và mua bán lâm sản trái pháp luật quy định tại Điều 23 của Nghị định này.”* quy định tại khoản 23 Điều 22 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP.  | **Lý do:** chủ lâm sản có hành vi mua, sau đó vận chuyển thì hành vi vận chuyển lâm sản là hành vi diễn biến tất yếu tiếp theo sau hành vi mua lâm sản của chủ lâm sản, đồng thời chủ lâm sản thực hiện hành vi mua và vận chuyển lâm sản đã tác động lên 01 đối tượng tác động làm cho tính nguy hiểm của hành vi vận chuyển bị thu hút vào hành vi mua trước đó, do đó đề xuất chỉ xử phạt hành vi mua lâm sản. |
|  | Khoản 24 Điều 23 | Lâm Đồng | Đề nghị xem xét chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế.  | **Lí do:** Về quy định xử phạt đối với hành vi tàng trữ động vật rừng còn sống theo khoản 24 Điều 23 quy định: “Hành vi tàng trữ lâm sản trái pháp luật có tang vật là động vật còn sống thì bị xử phạt về hành vi nuôi, nhốt động vật rừng trái quy định của pháp luật theo quy định tại Điều 21 Nghị định này”. Thực tiễn áp dụng quy định này mặc dù người vi phạm chỉ thực hiện 01 hành vi VPHC, nhưng bị xử phạt bởi 02 hành vi vi phạm; bên cạnh đó, khung tiền xử phạt đối với động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IB, IIB thường lớn nên gây khó khăn cho quá trình tổ chức thực hiện quyết định xử phạt VPHC của cơ quan có thẩm quyền. |
|  |  | Thái Nguyên | Sửa thành: “Trường hợp kiểm tra phát hiện tàng trữ gỗ trái pháp luật tại nhà hoặc tại cơ sở chế biến lâm sản thì chủ nhà hoặc chủ cơ sở chế biến không chứng minh được lâm sản đó là của ai thì phải chịu trách nhiệm đối với hành vi tàng trữ lâm sản trái pháp luật”.  | **Lí do:** Quy định tại NĐ số 35/2019/NĐ-CP tạo kẽ hở cho người vi phạm trốn tránh hành vi vi phạm và gây khó khăn cho cơ quan chức năng trong việc xử phạt vi phạm hành chính |
|  | Điều 24. Vi phạm về quản lý hồ sơ lâm sản trong vận chuyển, mua bán, cất giữ, chế biến lâm sản | Cà Mau | Cần xem xét bổ sung hành vi chủ rừng, chủ lâm sản,… được giao khai thác không gửi hồ sở khai thác, bảng kê lâm sản đến cơ quan Kiểm lâm sở tại để theo dõi, kiểm tra, giám sát.  | **Lí do:** Nội dung này đã có quy định tại Khoản 9 Điều 6 TT 26/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 nhưng chưa có chế tài xử phạt |
|  | Điểm b khoản 1 Điều 24 | Đồng Nai | Bổ sung thêm hình thức xử phạt đối với hành vi “khai thác” gỗ rừng trồng, gỗ vườn nhà, cây trồng phân tán có nguồn gốc hợp pháp (không thuộc đối tượng rừng trồng do nhà nước là đại diện chủ sở hữu theo quy định của Luật Lâm nghiệp) nhưng chủ lâm sản không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ các quy định của pháp luật về hồ sơ lâm sản hợp pháp.  |  |
|  | Điểm a khoản 2 Điều 24 | Sơn La | Đề nghị xem xét sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 24 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP theo hướng tăng mức phạt tiền đối với hành vi chủ cơ sở chế biến, mua bán lâm sản không lập sổ theo dõi, hoặc lập sổ không đúng quy định.  | **Lí do:** Thực tế cho thấy mức phạt hiện nay còn thấp, chưa đủ tính răn đe; nhiều cơ sở chấp nhận bị xử phạt để tiếp tục quay vòng hồ sơ, gây khó khăn cho công tác kiểm tra, truy xuất nguồn gốc lâm sản. |
| - Đề nghị xem xét, làm rõ quy định tại điểm a khoản 1 và khoản 4 Điều 24 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP,  | **Lí do:** hiện nay nội dung xử phạt đối với hành vi vận chuyển, mua bán lâm sản có nguồn gốc hợp pháp nhưng không chấp hành đầy đủ hồ sơ còn chồng chéo, khó phân định giữa “thực vật rừng ngoài gỗ” và “lâm sản rừng tự nhiên”. Việc này gây lúng túng trong quá trình áp dụng và xử phạt do đó cần thống nhất, quy định rõ phạm vi, đối tượng, mức xử phạt để bảo đảm thực thi thống nhất và dễ áp dụng trong thực tiễn |
|  |  | Lâm Đồng | Đề nghị bổ sung quy định xử phạt đối với trường hợp tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh, hộ gia đình, cộng đồng dân cư không thực hiện báo cáo hoặc báo cáo chậm trễ tình hình: khai thác; nhập, xuất lâm sản cho cơ quan Kiểm lâm sở tại theo quy định tại điểm c khoản 7 Điều 32 Thông tư 26/2025/TT-BNNPTNT.  | **Lí do:** Điểm c khoản 7 Điều 32 Thông tư 26/2025/TT-BNNPTNT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về quản lý lâm sản; xử lý lâm sản, thủy sản là tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân có quy định “Đối với tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh, hộ gia đình, cộng đồng dân cư: báo cáo tình hình nhập, xuất lâm sản cho cơ quan Kiểm lâm sở tại theo Mẫu số 29 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này theo định kỳ hằng năm trước ngày 15 tháng 01. Thời gian chốt số liệu báo cáo được tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 12 của kỳ báo cáo”; tuy nhiên, hiện nay chưa có quy định về chế tài xử lý đối với các trường hợp tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh, hộ gia đình, cộng đồng dân cư cố ý không thực hiện báo cáo theo quy định. |
|  |  | Tuyên Quang | Tăng mức xử phạt tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6 và khoản 7 | **Lí do:** Mức xử phạt VPHC còn thấp, chưa đủ tính răn đe |
|  | Điều 24 | Hà Nội, Hưng Yên | - Điểm b khoản 2 Điều 24 xem xét bổ sung không thông báo nuôi loài nguy cấp quý hiếm đúng thời hạn cho cơ quan có thẩm quyền.- Bổ sung hành vi không báo cáo tình hình nhập xuất lâm sản | **Lí do:** Phù hợp với điểm c khoản 7 Điều 32 Thông tư số 26/2025/TT-BNNMT |
|  | Điểm b khoản 2 Điều 24 | Hưng Yên | Xem xét bổ sung hành vi không ghi chép sổ theo dõi chế biến, kinh doanh .. |  |
|  | Điều 26. Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Kiểm lâm | Bắc Ninh, VQG Cát Tiên, Đồng Nai, Lai Châu, Lào Cai, Tây Ninh, Thái Nguyên | Đề nghị nâng thẩm quyền các chức danh trong lực lượng Kiểm lâm, UBND cấp xã để phù hợp với quy định tại Điều 14 Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính |  |
|  |  | Bắc Ninh, Đà Nẵng | Bổ sung Bổ sung thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trong lĩnh vực lâm nghiệp, cụ thể: Thẩm quyền phạt tiền tối đa 400 triệu đồng; tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính; áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Để phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều6 Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính |  |
|  | Điều 26 đến Điều 33 | Điện Biên; Hưng Yên, Khánh Hòa, Cao Bằng | Đề nghị sửa đổi, bổ sung thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với các chức danh này và bổ sung thêm thẩm quyền xử phạt đối với một số chức danh mới. | Khoản 30, Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2025 đã bãi bỏ các điều 38 - 51 (quy định về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của một số chức danh) Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020). Đồng thời bổ sung thêm thẩm quyền xử phạt của một số chức danh trong các lĩnh vực.Ngoài ra, ngày 01/7/2025 Chính phủ ban hành Nghị định số 189/2025/NĐ-CP quy định chi tiết Luật xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính. Theo đó có sự thay đổi về thẩm quyền xử phạt và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với nhiều chức danhĐảm bảo các vụ việc vi phạm được phát hiện và xử lý triệt để tại cơ sở, hạn chế chuyển lên cấp có thẩm quyền cao hơn để đảm bảo tính kịp thời trong xử phạt vi phạm hành chính. |
| **II** | **NỘI DUNG KHÁC** |  |  |  |
|  |  | Đắk Lắk, Tây Ninh, Cao Bằng | Các tình tiết giảm nhẹ phần lớn còn quy định khá chung chung, định tính, và chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trên thực tế. Do đó, khi căn cứ các quy định nói trên, người thực thi pháp luật thường sợ sai nên không áp dụng và cũng xảy ra tình trạng mỗi nơi hiểu một kiểu, áp dụng một kiểu, thiếu thống nhất trong việc áp dụng quy định của pháp luật. |  |
|  |  | Hà Tĩnh | Việc quy định nộp khoản tiền tương đương trong trường hợp phương tiện bị chiếm đoạt, sử dụng trái phép gây khó khăn trong việc thu nộp khoản tiền này. Vì, đa phần lái xe có hoàn cảnh khó khăn có thu hồi, cưỡng chế |  |
|  |  | Lâm Đồng | Đề nghị quy định cụ thể các hồ sơ, tài liệu để xác định đối tượng rừng. | **Lí do:** Về xác định loại rừng làm cơ sở xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự: Hiện nay, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 895/QĐ-TTg kèm theo hệ thống bản đồ 03 loại rừng; tuy nhiên, Quyết định 895/QĐ-TTg là quyết định quy hoạch lâm nghiệp, hệ thống bản đồ không được cấp có thẩm quyền ký ban hành kèm theo mà chỉ là dữ liệu điện tử do Bộ Nông nghiệp và Môi trường cung cấp cho các địa phương; bên cạnh đó, hiện nay công tác chuyển loại rừng, phân định 03 loại rừng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng chưa thực hiện xong; do vậy, khó khăn trong việc xác định loại rừng (sản xuất, phòng hộ hay đặc dụng) làm cơ sở xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự. |
|  |  | Quảng Ninh | Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường có văn bản hướng dẫn cụ thể việc xác định độ tàn che trong các vụ cháy rừng, phá rừng (hiện trường đã bị đốt, dọn sạch tang vật). |  |